

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thành lập Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam trên cơ sở hợp nhất Tổng công ty Cảng hàng không miền Bắc, Tổng công ty Cảng hàng không miền Trung và Tổng công ty Cảng hàng không miền Nam

BỘ TRƯỞNG BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

Căn cứ Nghị định số 51/2008/NĐ-CP ngày 22/4/2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;

Căn cứ Nghị định số 25/2010/NĐ-CP ngày 19/3/2010 của Chính phủ về chuyển đổi công ty nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên và tổ chức quản lý công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu;

Căn cứ Công văn số 2447/TTg-ĐMDN ngày 28/12/2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc phương án sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp 100% vốn Nhà nước thuộc Bộ Giao thông vận tải;

Căn cứ Nghị quyết số 108/BCSĐBGTVT ngày 27/12/2011 của Ban cán sự đảng Bộ Giao thông vận tải;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ và Vụ trưởng - Trưởng ban Ban Đổi mới và Quản lý doanh nghiệp giao thông vận tải,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam, tổ chức và hoạt động theo mô hình Công ty mẹ - Công ty con, trên cơ sở hợp nhất Tổng công ty Cảng hàng không miền Bắc, Tổng công ty Cảng hàng không miền Trung và Tổng công ty Cảng hàng không miền Nam.

1. Công ty mẹ có:

- Tên đầy đủ bằng tiếng Việt: Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam;
- Tên giao dịch quốc tế: AIRPORTS CORPORATION OF VIETNAM;
- Tên giao dịch quốc tế viết tắt: ACV;

- Loại hình doanh nghiệp: Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước sở hữu 100% vốn điều lệ;

- Địa chỉ trụ sở chính: Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất, Phường 2, Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh;

- Vốn điều lệ tại thời điểm hợp nhất là 14.693.445.000.000 đồng (mười bốn nghìn sáu trăm chín mươi ba tỷ, bốn trăm bốn mươi lăm triệu đồng).

2. Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam (sau đây gọi tắt là Tổng công ty) hoạt động theo Luật Doanh nghiệp và các quy định hiện hành, có tư cách pháp nhân, con dấu, biểu tượng, Điều lệ tổ chức và hoạt động; được mở tài khoản tại các Ngân hàng và Kho bạc Nhà nước theo quy định của pháp luật.

3. Ngành, nghề kinh doanh:

- Đầu tư và quản lý vốn đầu tư, trực tiếp sản xuất kinh doanh tại cảng hàng không, sân bay;

- Đầu tư, khai thác kết cấu hạ tầng, trang bị, thiết bị cảng hàng không, sân bay;

- Cung ứng dịch vụ bảo đảm an ninh, an toàn hàng không;

- Xây dựng, tư vấn xây dựng, sửa chữa, bảo trì, lắp đặt các công trình xây dựng, các trang thiết bị, điện, điện tử, cơ khí chuyên ngành, công trình dân dụng;

- Cung ứng dịch vụ bảo dưỡng tàu bay, phụ tùng, thiết bị hàng không và các trang thiết bị kỹ thuật khác; cung ứng các dịch vụ kỹ thuật, dịch vụ khoa học, công nghệ trong nước và ngoài nước;

- Cung ứng các dịch vụ phục vụ kỹ thuật thương mại mặt đất; các dịch vụ tại nhà ga hành khách, ga hàng hóa; dịch vụ thương nghiệp, bán hàng miễn thuế; các dịch vụ phục vụ sân đỗ tại các cảng hàng không, sân bay; các dịch vụ hàng không, dịch vụ công cộng khác tại cảng hàng không, sân bay;

- Dịch vụ kinh doanh vận tải hành khách, hàng hóa; kho hàng hóa; giao nhận hàng hóa; nhà hàng, khách sạn, nhà nghỉ;

- Xuất nhập khẩu, mua bán vật tư, phụ tùng, thiết bị hàng không;

- Dịch vụ đại lý cho các hãng hàng không, các công ty vận tải, du lịch, các nhà sản xuất, cung ứng tàu bay, vật tư, phụ tùng, thiết bị tàu bay và các trang thiết bị chuyên ngành hàng không;

- Cung ứng xăng dầu, mỡ hàng không (bao gồm nhiên liệu, dầu mỡ bôi trơn và các chất lỏng chuyên dùng) và xăng dầu khác tại cảng hàng không, sân bay;

- Đầu tư ra nước ngoài; mua bán doanh nghiệp; góp vốn, mua cổ phần hoặc chuyển nhượng vốn góp, bán cổ phần theo quy định của pháp luật;

- Đầu tư tài chính, cho thuê tài chính, ngân hàng;

- Kinh doanh các lĩnh vực, ngành nghề khác theo quy định của pháp luật.

4. Cơ cấu tổ chức quản lý của Tổng công ty gồm: Hội đồng thành viên, Tổng giám đốc và Kiểm soát viên.

5. Cơ cấu tổ chức của Tổng công ty:

- Các phòng, ban tham mưu giúp việc.

- Các đơn vị phụ thuộc, các công ty con, công ty liên kết (có phụ lục kèm theo).

6. Mối quan hệ giữa Tổng công ty với chủ sở hữu nhà nước và các công ty con, công ty liên kết được thực hiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty.

Điều 2. Tổ chức được Nhà nước phân công, phân cấp là chủ sở hữu: Bộ Giao thông vận tải.

Địa chỉ: Số 80 Phố Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Bộ Giao thông vận tải có trách nhiệm thực hiện các quyền, nghĩa vụ của chủ sở hữu đối với Tổng công ty theo quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty.

Điều 3. Các Tổng công ty thực hiện hợp nhất nêu tại Điều 1 Quyết định này có trách nhiệm chuyển giao nguyên trạng toàn bộ tài sản, tài chính, lao động, đất đai, dự án đang triển khai, các quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp khác sang Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam. Trong thời gian chưa chuyển giao, Chủ tịch Hội đồng thành viên, Tổng giám đốc và các cá nhân có liên quan của 03 Tổng công ty thực hiện hợp nhất chịu trách nhiệm quản lý toàn bộ tài sản, tiền vốn của Tổng công ty, không để hư hỏng, hao hụt, thất thoát.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Chủ sở hữu có trách nhiệm:

- Bổ nhiệm Chủ tịch và thành viên Hội đồng thành viên, Kiểm soát viên, chấp thuận để Hội đồng thành viên bổ nhiệm Tổng giám đốc theo quy định của pháp luật; phê duyệt Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty.

- Trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định cơ chế chính sách đặc thù về tài chính, đầu tư theo đề nghị của Tổng công ty.

2. Hội đồng thành viên Tổng công ty có trách nhiệm:

- Tổ chức sắp xếp lại bộ máy giúp việc, đơn vị phụ thuộc và lao động của Tổng công ty theo hướng gọn nhẹ, hiệu quả và phù hợp với thực tiễn hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty;

- Tổ chức tiếp nhận nguyên trạng và sử dụng toàn bộ tài sản, tài chính, lao động, đất đai và các nguồn lực khác từ 03 tổng công ty thực hiện hợp nhất; kế thừa các

quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp của 03 tổng công ty này để thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, nhiệm vụ công ích;

- Xây dựng Điều lệ tổ chức và hoạt động, Quy chế tài chính và các quy chế có liên quan về tổ chức, quản lý, hoạt động của Tổng công ty trình Chủ sở hữu phê duyệt hoặc phê duyệt theo thẩm quyền;

- Làm thủ tục đăng ký lại quyền sở hữu tài sản và đăng ký doanh nghiệp theo đúng quy định của pháp luật;

- Bổ nhiệm các chức danh thuộc thẩm quyền của Tổng công ty;

- Xây dựng cơ chế chính sách đặc thù về tài chính, đầu tư để thực hiện nhiệm vụ được giao;

- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty.

3. Tổng công ty Cảng hàng không miền Bắc, Tổng công ty Cảng hàng không miền Trung và Tổng công ty Cảng hàng không miền Nam chấm dứt hoạt động kể từ ngày Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam được cấp Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, Cục trưởng các Cục, Vụ trưởng các Vụ, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan thuộc Bộ, Hội đồng thành viên, Tổng giám đốc Tổng công ty Cảng hàng không miền Bắc, Tổng công ty Cảng hàng không miền Trung, Tổng công ty Cảng hàng không miền Nam và Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *HL*

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- PTT Hoàng Trung Hải (để b/c);
- PTT Vũ Văn Ninh (để b/c);
- Ban CE ĐM&PTDN;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Tài chính, KH&ĐT, Nội vụ, LĐTB&XH;
- Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;
- UBND: Tp. Hà Nội, Tp. Đà Nẵng, Tp. Hồ Chí Minh;
- Các đ/c Thứ trưởng Bộ GTVT;
- Công đoàn GTVT Việt Nam;
- Lưu: VT, TCCB, QLDN.



Đinh La Thăng

PHỤ LỤC 01

**DANH SÁCH CÁC ĐƠN VỊ HẠCH TOÁN PHỤ THUỘC CỦA TỔNG CÔNG TY
CẢNG HÀNG KHÔNG VIỆT NAM TẠI THỜI ĐIỂM HỢP NHẤT**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 238 /QĐ-BGTVT ngày 08 tháng 02 năm 2012
của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

1. Chi nhánh Tổng công ty - Cảng Hàng không quốc tế Nội Bài
2. Chi nhánh Tổng công ty - Cảng Hàng không quốc tế Đà Nẵng
3. Chi nhánh Tổng công ty - Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất.
4. Chi nhánh Tổng công ty - Cảng hàng không quốc tế Phú Bài.
5. Chi nhánh Tổng công ty - Cảng hàng không quốc tế Chu Lai
6. Chi nhánh Tổng công ty - Cảng hàng không quốc tế Cam Ranh.
7. Chi nhánh Tổng công ty - Cảng Hàng không quốc tế Cần Thơ
8. Chi nhánh Tổng công ty - Cảng Hàng không quốc tế Phú Quốc
9. Chi nhánh Tổng công ty - Cảng hàng không F Biên.
10. Chi nhánh Tổng công ty - Cảng hàng không Na Sản.
11. Chi nhánh Tổng công ty - Cảng hàng không Cát Bi.
12. Chi nhánh Tổng công ty - Cảng hàng không Vinh.
13. Chi nhánh Tổng công ty - Cảng hàng không Đồng Hới.
14. Chi nhánh Tổng công ty - Cảng hàng không Phù Cát
15. Chi nhánh Tổng công ty - Cảng Hàng không Tuy Hòa
16. Chi nhánh Tổng công ty - Cảng hàng không Pleiku
17. Chi nhánh Tổng công ty - Cảng Hàng không Liên Khương
18. Chi nhánh Tổng công ty - Cảng Hàng không Buôn Ma Thuột
19. Chi nhánh Tổng công ty - Cảng Hàng không Côn Đảo
20. Chi nhánh Tổng công ty - Cảng Hàng không Rạch Giá
21. Chi nhánh Tổng công ty - Cảng Hàng không Cà Mau



PHỤ LỤC 02

DANH SÁCH CÁC CÔNG TY CON THUỘC TỔNG CÔNG TY CẢNG HÀNG KHÔNG VIỆT NAM TẠI THỜI ĐIỂM HỢP NHẤT

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 238 /QĐ-BGTVT ngày 08 tháng 02 năm 2012
của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)*

1. Công ty CP Phục vụ mặt đất Hà Nội
2. Công ty CP Dịch vụ hàng hoá miền Bắc
3. Công ty CP Thương mại hàng không Cam Ranh
4. Công ty TNHH một thành viên Dịch vụ hàng không Tân Sơn Nhất (Sasco)
5. Công ty CP phục vụ mặt đất Sài Gòn (Sags)
6. Công ty CP Dịch vụ bảo dưỡng máy bay Cảng hàng không miền Nam
7. Công ty CP Vận tải hàng không miền Nam

PHỤ LỤC 03

DANH SÁCH CÁC CÔNG TY LIÊN KẾT CỦA TỔNG CÔNG TY

CẢNG HÀNG KHÔNG VIỆT NAM TẠI THỜI ĐIỂM HỢP NHẤT

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 238 /QĐ-BGTVT ngày 08 tháng 02 năm 2012
của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)*

1. Công ty CP Thương mại hàng không miền Nam.
2. Công ty CP Hàng hóa Sài Gòn.

